

Số: 527/NĐBR-TCKT

Bà Rịa, ngày 16 tháng 6 năm 2021

V/v công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2021.

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

1. Tên TCPH: Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
2. Tên giao dịch: Ba Ria Thermal Power Joint stock Company
3. Mã chứng khoán: BTP
4. Trụ sở chính: Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT
5. Điện thoại: 0254. 2212 811 Fax: 0254. 3825 985.
6. Sàn giao dịch: HOSE
7. Người thực hiện CBTT: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang. Điện thoại: 0979872299
8. Nội dung của thông tin công bố:

- Công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. (Đính kèm tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021).

9. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021: www.btp.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. KT&AT/BTP (đăng Website BTP);
- Lưu VT, TCKT.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**



Huỳnh Thị Huyền Trang

Bà Rịa, ngày 15 tháng 6 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Thời gian: 8h00 ngày 29/6/2021

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Phường Long Hương, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I. Thủ tục tiến hành Đại hội		
8h00 - 8h30	- Đăng ký tham dự Đại hội. - Phát tài liệu, phiếu biểu quyết. - Kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
8h30 - 9h00	- Chào cờ, khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đại biểu	Ban Tổ chức
	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
	- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội - Thông qua chương trình, Quy định làm việc; thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội. - Giới thiệu Ban Kiểm phiếu.	Chủ tọa đại hội
II. Chương trình Đại hội		
9h00 - 10h00	- Tờ trình thông qua kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020 và kế hoạch 2021. - Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.	Tổng Giám đốc
	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.	Kế toán trưởng
	- Tờ trình báo cáo quỹ lương của NLĐ, VCQL và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch 2021.	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh
	- Tờ trình sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. - Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của BTP. - Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022.	Tổng Giám đốc
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành, tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và thông qua Quy chế hoạt động của BKS.	Trưởng Ban Kiểm soát

III. Thảo luận và biểu quyết		
10h00 - 10h45	Thảo luận	Chủ tọa và cổ đông
	Đại hội thảo luận các nội dung cần thông qua tại Đại hội và giải đáp các ý kiến của cổ đông.	
	Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội	Chủ tọa
	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua.	
	- Báo cáo Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. - Tiến hành bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT.	Ban Kiểm phiếu
10h45 - 11h00	Nghỉ giải lao	Ban Tổ chức
11h00 - 11h15	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội. - Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.	Trưởng Ban Kiểm phiếu
	- Hội đồng quản trị ra mắt Đại hội.	Ban Tổ chức
11h15 - 11h30	Đại diện Cổ đông phát biểu ý kiến	EVNGENCO3
IV. Bế mạc Đại hội		
11h30 - 11h45	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.	Chủ tọa
	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

Bà Rịa, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**QUY CHẾ LÀM VIỆC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thẻ lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN
THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu cổ phần vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/3/2021) được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.
2. Cổ đông có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng giấy ủy quyền theo quy định pháp luật hoặc mẫu Giấy ủy quyền của Công ty (BTP).
3. Giấy ủy quyền phải có chữ ký cổ đông ủy quyền và chữ ký của người được ủy quyền theo đúng quy định.

4. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

2. Chủ tọa Đại hội có quyền cử một số người tham gia điều hành Đại hội.

3. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì Đại hội.

4. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình và các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp. Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Thông báo mời họp, Thẻ căn cước công dân hoặc Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác.

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

a. Trước khi khai mạc Đại hội.

b. Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

4. Trường hợp người đến dự họp không có đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội như: Ghi chép Biên bản về diễn biến Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung của Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

2. Trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

2. Tổ chức kiểm phiếu.
3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
4. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho Hội đồng quản trị ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 7: Nội quy tại Đại hội

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội phải ăn mặc lịch sự và ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức sắp xếp.
2. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.
3. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
4. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Trường hợp vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020.

CHƯƠNG III THẺ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8: Nguyên tắc

1. Nguyên tắc: Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và người đại diện theo ủy quyền.
2. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:
 - Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát hành cho tất cả cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết được ghi họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông.
 - Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.
 - Hình thức biểu quyết như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội; Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị; thông qua Biên bản Đại hội; Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các Tờ trình/ Báo cáo sau: Tờ trình Kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020 và SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021; Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán; Tờ trình Báo cáo quỹ lương của NLĐ, VCQL và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021 và các Tờ trình khác tại Đại hội.

Điều 9. Cách thức biểu quyết

- Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không ý kiến*” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Điều 8.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết cả 03 lần biểu quyết “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không ý kiến*” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không ý kiến*” một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, cổ đông/người đại diện theo ủy quyền chọn một trong ba phương án “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không ý kiến*” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn thành tất cả nội dung cần biểu quyết thông qua của Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc của Người đại diện theo ủy quyền.

Điều 10. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách nát, ... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải đầy đủ họ tên được viết tay của cổ đông hoặc người đại diện tham dự theo ủy quyền. Trên phiếu biểu

quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi có đồng hoặc người đại diện ủy quyền đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không ý kiến*” biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Chủ tọa Đại hội chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Phan Thanh Xuân

Bà Rịa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA
NHIỆM KỲ 2017 - 2022
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2021 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP).

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của BTP được chốt tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng (25/3/2021) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp ĐHĐCĐ đều được nhận một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, trên phiếu có ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu cử.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và Kiểm phiếu, Đoàn chủ tịch.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu.

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.



CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT
NHIỆM KỲ 2017 - 2022

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 02 thành viên.
2. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 6 Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và các quy định khác liên quan.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- a. Từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- b. Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c. Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- d. Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- e. Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- f. Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- g. Từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- h. Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

3. Việc đề cử ứng viên vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị phải được lập thành văn bản và gửi đến Hội đồng quản trị đương nhiệm.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty. Cơ chế Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- a. Đơn ứng cử hoặc đơn đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT;
- b. Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu, có dán ảnh;
- c. Bản sao hợp lệ: CMND/CCCD/.../ Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn); Bằng cấp, văn bằng chứng chỉ đã kê khai trong Sơ yếu lý lịch;
- d. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi đến Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa 03 (ba) ngày trước ngày 28/6/2021 theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, khu phố Hương Giang, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa - tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.

- Điện thoại: (+84 - 254) 2 212 811

- Fax: (+84 - 254) 3 825 985

3. Trường hợp hồ sơ gửi là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước khi Đại hội bắt đầu.

CHƯƠNG III BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2017 - 2022

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/ nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để đưa vào danh sách để bầu vào thành viên HĐQT.

Điều 7. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; số cổ phần sở hữu/ hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của BTP.

3. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT.

4. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

5. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân viên số thành viên được bầu).

6. Phương thức bầu cử

Ví dụ:

- Một cổ đông sở hữu 10.000 cổ phần, thì sẽ được nhận lá phiếu 10.000 cổ phần.

- Số thành viên HĐQT được bầu là 02 người thì tổng số phiếu bầu của lá phiếu là $10.000 \times 2 = 20.000$ phiếu;

- Cách bầu đối với lá phiếu 10.000 cổ phần như sau:

TT	Ứng viên	Số phiếu bầu		
		Cách 1 (bầu đều cho 2 người)	Cách 2 (bầu hết cho 1 người)	Cách 3 (bầu theo tỷ lệ khác)
1.	Ông Nguyễn Văn A	10.000	20.000	5.000
2.	Ông Nguyễn Văn B	10.000		15.000
	Tổng số phiếu bầu	20.000	20.000	20.000

Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Bầu cử và Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này.

b. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

c. Thành viên Ban Bầu cử và Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT hoặc người có liên quan theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020 của người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

2. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, danh sách ứng viên bầu HĐQT, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu.

b. Hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT.

c. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

d. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn chủ tịch và Ban thư ký.

e. Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu cử thành viên HĐQT trước Đại hội.

Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

a. Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành, có dấu treo của BTP; tổng số cổ phần sở hữu/ được ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết.

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên HĐQT (sở hữu và được ủy quyền) ngay khi đăng ký tham dự Đại hội.

c. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi được phát Phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Bầu cử và Kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu khác.

d. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần được bầu đã được Đại hội thông qua.

- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản e Điều này.

e. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, không có dấu treo của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp *viết sai* phải *đổi lại phiếu mới*).

- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền).

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền không ký tên và ghi rõ họ tên trên Phiếu bầu.

- Phiếu bầu không ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

- Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu.

2. Cách ghi phiếu bầu

a. Cổ đông/ đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu biểu quyết bầu cử cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu.

b. Khi bầu cử, cổ đông ghi số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn bầu, *ứng cử viên mình không lựa chọn bầu thì cổ đông viết số không (0) vào cột “Số phiếu bầu” trong Phiếu bầu.*

c. Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên không được lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần mà mình sở hữu và đại diện sở hữu. Trường hợp do nhầm lẫn thì cổ đông báo cáo Ban Bầu cử và Kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu bầu.

d. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử và Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

e. Cổ đông/ đại diện ủy quyền phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận tham gia bầu cử.

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban Bầu cử và Kiểm phiếu giám sát.

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Bầu cử và Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban Bầu cử và Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu.

Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đã biểu quyết.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là cổ đông của BTP thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

3. Nếu bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

4. Trường hợp sau khi bầu lần 2 mà vẫn chưa đủ số thành viên thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên HĐQT và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Đoàn chủ tịch.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

2. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu.

b. Thành phần Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu.

d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ; kết quả bầu cử và danh sách thành viên HĐQT, BKS trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu biểu quyết bầu từ cao xuống thấp.

e. Chữ ký của thành viên Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Quyền chất vấn

Các cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Đoàn chủ tịch và Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/ đại diện cổ đông và được ghi vào Biên bản họp Đại hội.

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020 và kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021 như sau:

I. Kết quả thực hiện SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020

1. Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	892,00	277,18	31,07
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	1.579.441	821.566	52,02
	- SXKD điện	Tr. đồng	1.523.338	745.455	
	- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	52.293	71.130	
	- SXKD khác	Tr. đồng	3.810	4.980	
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	1.447.241	724.875	50,09
	- SXKD điện	Tr. đồng	1.421.491	682.457	
	- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	22.526	39.228	
	- SXKD khác	Tr. đồng	3.223	3.189	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	132.200	96.691	73,14
	- SXKD điện	Tr. đồng	101.846	62.998	
	- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	29.766	31.902	
	- SXKD khác	Tr. đồng	587	1.791	

5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	105.760	80.930	76,56
---	--------------------	----------	---------	--------	-------

Nhân xét: Năm 2020, Sản lượng điện thực hiện thấp hơn kế hoạch.

Nguyên nhân:

- Là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ nên tình hình vận hành, sản xuất điện cũng như kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của Công ty đề ra luôn trong tình trạng bị động, công tác sản xuất điện phụ thuộc vào nhu cầu của hệ thống và khả năng cung cấp khí. Mặc dù các tổ máy khả dụng cao nhưng không được huy động nhiều, thời gian ngừng dự phòng dài nên chưa khai thác hết hiệu quả của các tổ máy.

- Do tình hình dịch bệnh nên nhu cầu phụ tải thấp, sản lượng điện huy động thấp, các tổ máy ngừng dự phòng nhiều, đồng thời do lượng khí PVGas cung cấp thấp, không ổn định.

2. Kết quả đầu tư xây dựng

- Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại thị xã Buôn Hồ tỉnh Đắk Lắk: Công ty thực hiện lập bổ sung quy hoạch, tư vấn và lắp đặt cột đo gió cho Dự án với tổng giá trị là 1,95 tỷ đồng. Hiện tại đang thực hiện thu thập số liệu đo gió trong thời gian 01 (một) năm, kể từ ngày 30/4/2020.

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II đang thực hiện các thủ tục có liên quan để bổ sung Quy hoạch điện VIII.

- Dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 đang phối hợp cùng với địa phương để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc do chồng lấn titan.

II. Kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021
1	Điện sản xuất	Tr. kWh	425
2	Điện thương phẩm	Tr. kWh	413,32
3	Doanh thu	Tr. đồng	887.053
4	Tổng chi phí	Tr. đồng	785.903
5	Lợi nhuận (sau thuế)	Tr. đồng	80.920
6	Cổ tức	%	10

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021

- Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại tỉnh Bình Thuận

Hiện Công ty đang chờ UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận đầu tư. Dự kiến chi phí khoảng 59.746,86 triệu đồng, bao gồm: chi phí khảo sát địa

hình, địa chất, khí tượng thủy văn; chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí lập báo cáo khả thi, chi phí đánh giá tác động môi trường...

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Hiện Công ty đã làm hồ sơ và trình Bộ Công Thương, Viện Năng lượng xem để bổ sung dự án vào Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia. Chi phí dự kiến năm 2021 là 846,72 triệu đồng, là chi phí lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

- Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại tỉnh Đắk Lắk

Tiếp tục thu thập dữ liệu đo gió và thực hiện các bước tiếp theo khi có số liệu đo gió khả quan, năm 2021 dự kiến sẽ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho dự án, chi phí dự kiến là 1.135,71 triệu đồng.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch năm 2021, Công ty đề ra các giải pháp sau:

2.1. Giải pháp về sản xuất điện và nâng cao hiệu quả sản xuất, vận hành ổn định, an toàn các tổ máy

- Tập trung nguồn nhân lực đảm bảo độ khả dụng cao nhất của các tổ máy, vận hành an toàn và độ tin cậy của các tổ máy.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thiết bị nhằm phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng, ngăn chặn và hạn chế sự cố thiết bị máy móc.

- Tiếp tục thực hiện các công trình sửa chữa bảo dưỡng đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ.

- Tiết kiệm năng lượng.

- Nâng cấp, thay thế và lắp đặt bổ sung thiết bị.

- Đẩy nhanh tiến độ sửa chữa lớn cũng như sửa chữa bảo dưỡng định kỳ, xử lý sự cố nhằm sớm đưa thiết bị vào vận hành, đồng thời phát huy tinh thần tiết kiệm triệt để trong công tác sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật.

- Tiếp tục xúc tiến các biện pháp tìm nguồn khí hóa lỏng (LNG), đàm phán mua khí bổ sung cho nhà máy hiện hữu để các tổ máy của Công ty vận hành thường xuyên, góp phần tích cực vào việc đảm bảo điện cho miền Nam và lợi ích của Công ty.

2.2. Giải pháp về quản trị, tài chính

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định quản lý doanh nghiệp, đảm bảo Công ty hoạt động minh bạch, đơn giản, hiệu quả, tuân thủ các quy định của Nhà nước, của Ngành.



- Củng cố đội ngũ cán bộ quản lý các cấp của Công ty, qua đó chuẩn hóa đội ngũ cán bộ để ngày càng đáp ứng yêu cầu SXKD.
- Toàn thể CNV-LĐ cần đẩy mạnh việc thực hiện tiết kiệm trong mọi hoạt động, thực hiện nghiêm túc, tự giác các nội dung trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.
- Tối ưu hóa chi phí để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch chi trả cổ tức của Công ty.
- Chặt chẽ trong công tác đấu thầu, tổ chức mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng phục vụ sửa chữa, sản xuất đảm bảo chất lượng, giá hợp lý. Tăng cường sử dụng vật tư thay thế trong nước.
- Tăng cường kiểm soát dòng tiền, kiểm soát chi phí. Đẩy mạnh công tác thanh xử lý công nợ, vật tư thiết bị ứ đọng, kém phẩm chất, không cần dùng. Giảm thiểu vật tư thiết bị dự phòng và duy trì ở mức hợp lý.
- Chỉ đạo Công ty thực hiện chủ đề năm 2021 về “Chuyển đổi số” của Tổng Công ty Phát điện 3, các chỉ tiêu tối ưu hóa chi phí và thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả SXKD giai đoạn 2016 - 2030”.

2.3. Giải pháp trong đầu tư xây dựng

- Chủ động bám sát UBND tỉnh Bình Thuận và các sở ban ngành địa phương để sớm giải quyết việc chồng lấn vùng dự trữ titan và cấp Giấy chứng nhận đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3. Tổ chức rà soát, đánh giá lại hiệu quả dự án nếu được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước khi triển khai thực hiện dự án.
- Bám sát các bộ, ngành liên quan để đôn đốc bổ sung quy hoạch và chuẩn bị đầu tư các dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II và Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ.

2.4. Giải pháp về tăng năng suất lao động, phát triển nguồn nhân lực

- a. Về công tác nhân sự: quản lý, sắp xếp, bố trí và sử dụng lao động hợp lý nhằm tăng hiệu quả làm việc; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Công tác kỹ thuật an toàn - vệ sinh lao động - PCCN phải được coi trọng và thực hiện thường xuyên: giám sát chặt chẽ, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục các tồn tại nhằm đảm bảo an toàn lao động cao nhất, không để xảy ra tai nạn lao động.
- b. Đẩy mạnh công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển mô hình tổ chức học hỏi: đào tạo qua thực tiễn công việc, đào tạo kèm cặp trong nội bộ, đào tạo thông qua các khóa đào tạo, trong đó đào tạo nâng cao chất lượng vận hành các tổ máy và chất lượng bảo dưỡng, sửa chữa cho phù hợp.
- c. Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa, sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý nội bộ phù hợp quy định của pháp luật, đáp ứng hiệu quả hoạt động của Công ty.

BÁO CÁO
Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020
và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị năm 2020

I.1. Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày 28/4/2020 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông Huỳnh Lin về nghỉ hưu theo chế độ.

Đồng thời tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã bầu bổ sung Ông Phan Thanh Xuân - Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát điện 3 tham gia thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên:

1. Ông Phan Thanh Xuân - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm
2. Ông Lê Văn Huy - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
3. Ông Đoàn Ngọc Nhân - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
4. Ông Lê Thế Sơn - Thành viên HĐQT không chuyên trách
5. Ông Châu Thanh Cần - Thành viên độc lập HĐQT

I.2. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 04 cuộc họp định kỳ, 26 lần xin ý kiến bằng văn bản và đã ban hành 31 Nghị quyết nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ hàng quý nhằm đảm bảo nắm bắt toàn diện mọi tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra những quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh hàng quý. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị tập trung vào một số vấn đề chính như sau:

- Chỉ đạo, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản trong từng tháng, quý; đôn đốc và giám sát Ban điều hành Công ty thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành, quản lý để thực hiện tốt những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) trong từng tháng, quý còn lại.

- Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác thực hiện tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thành công tốt đẹp.

I.3. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

1. Về sản xuất kinh doanh

Stt	Danh mục	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % so với kế hoạch
1	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	867,4	269,87	31,11
2	Doanh thu	Tr. đ	1.579.441	821.566	52,02
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	132.200	96.691	73,14

- Nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện kết quả SXKD:

Sản lượng điện thực hiện thấp hơn kế hoạch.

- Nguyên nhân:

+ Là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ nên tình hình vận hành, sản xuất điện cũng như kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của Công ty đề ra luôn trong tình trạng bị động, công tác sản xuất điện phụ thuộc vào nhu cầu của hệ thống và khả năng cung cấp khí. Mặc dù các tổ máy khả dụng cao nhưng không được huy động nhiều, thời gian ngừng dự phòng dài nên chưa khai thác hết hiệu quả của các tổ máy.

+ Do tình hình dịch bệnh nên nhu cầu phụ tải thấp, sản lượng điện huy động thấp, các tổ máy ngừng dự phòng nhiều, đồng thời do lượng khí PVGas cung cấp thấp, không ổn định.

2. Về công tác quản trị

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành các quy chế, quy định, quy trình gắn liền với tình hình thực tế trong công tác quản lý và điều hành. Bộ máy cán bộ

quản lý và Người lao động làm việc có ý thức, trách nhiệm và tinh thần học hỏi cao. Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo đôn đốc kịp thời với Ban điều hành.

3. Về công tác lãnh đạo và định hướng chiến lược

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công tác báo cáo Ủy ban chứng khoán, Sở Giao dịch chứng khoán, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Công ty thực hiện đúng yêu cầu, đúng thời gian và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đã duy trì các cuộc họp định kỳ; xác định các chủ trương, chương trình công tác lớn để định hướng các mặt hoạt động của Công ty.

- Đầu tư dự án Nhà máy điện:

+ *Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại tỉnh Bình Thuận*

Dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 nằm trong khu vực dự trữ khoáng sản titan. Năm 2017, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến về vị trí đầu tư dự án để Ủy ban có cơ sở quyết định. Đến nay Công ty chưa nhận được Quyết định đầu tư dự án từ UBND tỉnh Bình Thuận.

+ *Dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã đồng ý chủ trương cho phép đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện chu trình hỗn hợp sử dụng khí hóa lỏng tại phường Long Hương (kế cận nhà máy hiện tại). Hiện Công ty đã lập hồ sơ và trình Bộ Công Thương xem bổ sung Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia.

+ *Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại tỉnh Đắk Lắk*

Công ty thực hiện xong việc xây dựng lắp đặt cột đo gió cho Dự án với tổng giá trị là 1,4 tỷ đồng. Hiện tại đang thực hiện thu thập số liệu đo gió trong thời gian 01 năm, kể từ ngày 30/4/2020. Đồng thời đã lập hồ sơ và trình Bộ Công Thương xem xét bổ sung Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia.

1.4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2020 đã đề ra. Tuy nhiên, do các yếu tố khách quan nêu trên dẫn đến một số chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp tại các quy định nội bộ của Công ty; đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị nhằm đạt được những mục tiêu kế hoạch năm 2020 của Công ty.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết.

Đánh giá chung:

Hội đồng quản trị đã tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc chủ động nghiên cứu và triển khai các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động, lợi nhuận cho Công ty. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo, quản lý, điều hành, tuy nhiên do các yếu tố khách quan đã nêu trên nên chỉ tiêu lợi nhuận và sản lượng điện không đạt chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao.

I.5. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật

Trong năm 2020, Công ty đã chấp hành đầy đủ các chế độ, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

II. Phương hướng, chiến lược phát triển kinh doanh, đầu tư dài hạn của Công ty

1. Các mục tiêu chủ yếu

- Đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn - kinh tế.
- Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị, đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện quốc gia.
- Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong Công ty.

2. Chiến lược trung hạn và dài hạn

- Nâng công suất, hiệu suất của các tổ máy còn lại.
- Mua khí hóa lỏng (LNG) để phát điện.

3. Đầu tư dự án

Năm 2021, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư nhằm mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, đồng thời hướng tới mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và cho cổ đông. Đến nay Công ty đã và đang tiến hành các thủ tục hành chính để xin cấp phép đầu tư cho các dự án như:

- Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại tỉnh Bình Thuận

Hiện Công ty đang chờ UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận đầu tư. Dự kiến chi phí khoảng 59.746,86 triệu đồng, bao gồm: chi phí khảo sát địa hình, địa chất, khí tượng thủy văn; chi phí đền bù giải phóng mặt bằng; chi phí lập báo cáo khả thi, chi phí đánh giá tác động môi trường...

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Hiện Công ty đã làm hồ sơ và trình Bộ Công Thương, Viện Năng lượng xem để bổ sung dự án vào Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia. Chi phí dự kiến năm 2021 là 846,72 triệu đồng, là chi phí lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

- Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại tỉnh Đắk Lắk

Tiếp tục thu thập dữ liệu đo gió và thực hiện các bước tiếp theo khi có số liệu đo gió khả quan, năm 2021 dự kiến sẽ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho dự án, chi phí dự kiến là 1.135,71 triệu đồng.

III. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021

1. Mục tiêu, nhiệm vụ

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Để phát triển toàn diện và bền vững các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao để triển khai. Chỉ đạo thực hiện theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình đã được quy định trong Điều lệ của Công ty và theo đúng pháp luật hiện hành.

Trọng tâm hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 tập trung vào các nội dung chính như sau:

1.1. Nhiệm vụ hàng đầu vẫn là tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2021. Đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

1.2. Chỉ đạo và cùng Ban điều hành theo sát các dự án đầu tư của Công ty.

1.3. Tiếp tục xúc tiến các biện pháp tìm nguồn khí LNG, đàm phán mua khí bổ sung cho nhà máy hiện hữu để các tổ máy của Công ty vận hành thường xuyên, góp phần tích cực vào việc đảm bảo điện cho miền Nam và lợi ích của Công ty.

1.4. Chỉ đạo Công ty thực hiện chủ đề năm 2021 về “Chuyển đổi số” của Tổng Công ty Phát điện 3, các chỉ tiêu tối ưu hóa chi phí và thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả SXKD giai đoạn 2016 - 2030”.

1.5. Phát huy thế mạnh về công tác dịch vụ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm giới thiệu năng lực và quảng bá thương hiệu của Công ty để mở rộng dịch vụ gia công, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị, mặt khác tiếp tục khắc phục các thiếu sót nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao uy tín của Công ty và tăng lợi nhuận cho Công ty, tạo điều kiện tăng thu nhập cho người lao động.

1.6. Duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động khác của Hội đồng quản trị theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban điều hành Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển, xứng đáng với sự mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

- Về công tác quản trị doanh nghiệp

1. Tiếp tục hoàn thiện các quy định quản lý doanh nghiệp, đảm bảo Công ty hoạt động minh bạch, đơn giản, hiệu quả, tuân thủ các quy định của Nhà nước, của Ngành.

2. Cùng cố đội ngũ cán bộ quản lý các cấp của Công ty, qua đó chuẩn hóa đội ngũ cán bộ để ngày càng đáp ứng yêu cầu SXKD.

2. Giải pháp thực hiện

- Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành theo Nghị quyết Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất Hội đồng quản trị sẽ làm việc trực tiếp với Ban điều hành để kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đánh giá, đôn đốc và chỉ đạo kịp thời để giải quyết các vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện.

- Chủ động bám sát UBND tỉnh Bình Thuận và các sở ban ngành địa phương để sớm giải quyết việc chông lán vùng dự trữ titan và cấp Giấy chứng nhận đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3. Tổ chức rà soát, đánh giá lại hiệu quả dự án nếu được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Bám sát các bộ, ngành liên quan để đôn đốc bổ sung quy hoạch và chuẩn bị đầu tư các dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II và Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ.

- Trong năm 2021, tiếp tục ban hành bổ sung và triển khai các quy định quản lý nội bộ đến từng bộ phận, người lao động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh quy chế dân chủ cơ sở, phát huy tinh thần đoàn kết, nhất trí của người lao động trong Công ty; xây dựng văn hóa Công ty phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy lãnh đạo của các phòng, phân xưởng thông qua việc thực hiện các giải pháp về tổ chức, nhân sự và nghiêm túc tuân thủ các quy chế quản lý nội bộ.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT/BTP;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

Số: 727/TTr-NĐBR

Bà Rịa, ngày 09 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2020 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu cơ bản trên báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty:

DVT: triệu đồng

<u>A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</u>	Báo cáo tài chính
1. Tài sản ngắn hạn	819.594
2. Tài sản dài hạn	889.966
TỔNG TÀI SẢN	1.709.560
1. Nợ phải trả	486.357
1.1 Nợ ngắn hạn	149.841

1.2 Nợ dài hạn	336.516
2. Vốn chủ sở hữu	1.223.203
2.1. Vốn góp của chủ sở hữu	604.856
2.2. Thặng dư vốn cổ phần	7.560
2.3. Vốn khác của chủ sở hữu	0
2.4. Quỹ đầu tư phát triển	217.213
2.5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	19.973
2.6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	373.601
2.7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0
TỔNG NGUỒN VỐN	1.709.560
<u>B- KẾT QUẢ KINH DOANH</u>	Báo cáo tài chính
1. Tổng doanh thu	821.566
2. Tổng chi phí	724.875
3. Lợi nhuận trước thuế	96.691
4. Lợi nhuận sau thuế	80.930

Thực hiện theo quy định, Công ty đã công bố thông tin báo cáo tài chính đã kiểm toán và báo cáo giải trình lợi nhuận đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.btp.com.vn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/BTP;
- Ban TGD/BTP;
- Ban KS/BTP;
- Lưu: VT, TK, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

Số: 726/TTr-NĐBR

Bà Rịa, ngày 09 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Công ty như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận thực hiện	96.690.950.378
2	Thuế TNDN phải nộp	15.761.169.287
3	Thuế TNDN hoãn lại	0
4	Lợi nhuận sau thuế	80.929.781.091
5	Lợi nhuận được phân phối	80.929.781.091
5.1	Trả cổ tức (11%)	66.534.160.000
5.2	Trích quỹ đầu tư phát triển (6,77%)	5.479.528.424
5.3	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	102.398.167
5.4	Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	8.506.500.000
	Trong đó:	
	- Quỹ khen thưởng (30%)	2.551.950.000
	- Quỹ phúc lợi (70%)	5.954.550.000
6	Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm	604.856.000.000

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/BTP;
- Ban TGĐ/BTP;
- Ban KS/BTP;
- Lưu: VT, TK, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

TỜ TRÌNH

Về việc tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát,
Người quản lý và Người lao động năm 2020 và năm 2021
của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của BTP xem xét, thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Người quản lý (NQL) và Người lao động (NLĐ) của Công ty như sau:

1. Kết quả thực hiện tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, NQL và NLĐ năm 2020

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Báo cáo tài chính của BTP thì tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, NQL và NLĐ năm 2020 (gồm tiền thưởng an toàn điện) là 41.384,852 triệu đồng.

Trong đó:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao, thưởng an toàn điện của HĐQT, BKS, NQL là 1.642,852 triệu đồng; trong đó tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS là 250,296 triệu đồng.

- Tổng quỹ tiền lương, thưởng an toàn điện của NLĐ là 39.742 triệu đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, NQL và NLĐ năm 2021

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, trên cơ sở ý kiến của cổ đông chi phối thì tổng quỹ tiền lương, thù lao, thưởng an toàn điện của HĐQT, BKS, NQL và NLĐ kế hoạch năm 2021 là 46.276,543 triệu đồng.

Trong đó:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao, thưởng an toàn điện của HĐQT, BKS, NQL là 3.711,543 triệu đồng; trong đó tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS là 538,8 triệu đồng.

- Tổng quỹ tiền lương, thưởng an toàn điện của NLĐ là 42.565 triệu đồng.

Cụ thể mức tiền lương, thù lao, thưởng an toàn điện thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

TT	Người quản lý	Thực hiện năm 2020 (Tr. đồng)		Kế hoạch năm 2021 (Tr. đồng)	
		Tiền lương tháng	Thù lao tháng	Tiền lương tháng	Thù lao tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	29,053		57,724	
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách		5,121		10,8
3	Tổng Giám đốc	27,791		55,388	
4	Trưởng BKS chuyên trách	25,630		51,255	
5	Phó Tổng Giám đốc	24,723		49,135	
6	Kế toán trưởng	22,737		45,051	
7	Thành viên HĐQT không chuyên trách		4,361		9,2
8	Thành viên BKS không chuyên trách		4,361		9,2
9	Người lao động	12,689		13,695	

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS/BTP;
- HĐQT/BTP;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

Số: 717/TTr-NĐBR

Bà Rịa, ngày 08 tháng 06 năm 2021

TỜ TRÌNH

Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP).

Hội đồng quản trị BTP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

Ngày 17/6/2020 Quốc hội đã ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Cùng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.

Trên cơ sở rà soát Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Hội đồng quản trị rà soát một số điều khoản tại Điều lệ và các Quy chế này cần xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật, các yêu cầu quản trị và điều hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.

Một số nội dung chính được sửa đổi, cập nhật tại Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được đính kèm theo Tờ trình.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Điều lệ của BTP;
2. Quy chế nội bộ quản trị BTP;
3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị BTP.

(Dự thảo của Điều lệ và các Quy chế được đăng trên website BTP)

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ, Quy chế nội bộ quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT/BTP;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Để đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và mở rộng thêm công tác dịch vụ của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành nghề của Công ty:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Cung cấp dịch vụ thí nghiệm vật tư thiết bị điện; Cung cấp dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện	7120

2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh trong giấy chứng nhận đăng ký của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./. ↴

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT/BTP;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Xuân

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-HĐQT ngày 13/5/2021 của Tổng Công ty Phát điện 3 (EVNGENCO3) về việc cử Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Phát điện 3 tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP);

Căn cứ đề cử của cổ đông là tổ chức của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, đại diện của Tổng Công ty Phát điện 3 sở hữu 79,56% vốn Điều lệ.

Trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Đoàn Ngọc Nhân theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3.

2. Bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị

2.1. Ông Trần Lê Trung Hiếu, Chánh Văn phòng - Thanh tra Bảo vệ làm người đại diện 10% vốn góp của Tổng Công ty Phát điện 3 tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, ứng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị, làm việc theo chế độ không chuyên trách.

2.2. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Trưởng Ban Kỹ thuật - Sản xuất làm người đại diện 10% vốn góp của Tổng Công ty Phát điện 3 tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, ứng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị, làm việc theo chế độ chuyên trách.

(Đính kèm Sơ yếu lý lịch của các nhân sự tham gia Hội đồng quản trị BTP nhiệm kỳ 2017 - 2022).

Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa sau khi bầu gồm có: 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách, 05 thành viên

Hội đồng quản trị (trong đó có 01 thành viên độc lập, 01 thành viên không chuyên trách).

Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch ứng cử thành viên HĐQT;
- Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT/BTP;
- Ban TGD/BTP;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Xuân

V/v xin từ nhiệm
chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị

Bà Rịa, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**ĐƠN TỪ NHIỆM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-GENCO3 ngày 13/5/2021 của Tổng Công ty Phát điện 3 về việc cử người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Tôi tên: **Đoàn Ngọc Nhân**, sinh ngày 05/5/1980, Giấy chứng minh nhân dân số 201371187 cấp ngày 29/8/2015. Hiện là Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa nhiệm kỳ 2017-2022.

Trước tiên, tôi xin chân thành cảm ơn quý cổ đông đã tin tưởng bầu tôi làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty. Được sự hỗ trợ, giúp đỡ của cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ, người lao động của Công ty tôi đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Theo sự phân công của tổ chức, nên tôi viết đơn này xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa nhiệm kỳ 2017-2022.

Tôi cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cho đến khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua đơn từ nhiệm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN



Đoàn Ngọc Nhân



SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HĐQT- BKS
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA
NHIỆM KỲ 2017-2022

(Dùng cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng)

Họ và tên	TRẦN LÊ TRUNG HIẾU	
Giới tính	Nam	
Ngày tháng năm sinh	23/12/1977	
Nơi sinh	TP. Bà Rịa	
Quốc tịch	Việt Nam	
Dân tộc	Kinh	
Quê quán	Phường Phước Nguyên, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	
Số CMND	077077000619 Ngày cấp: 01/12/1977; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.	
Địa chỉ thường trú	10 Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 1, Phường Phước Nguyên, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
ĐT liên lạc ở cơ quan	028 36367449	
Trình độ văn hoá	12/12	
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư	
Quá trình công tác	Chính quyền	Đoàn thể
	- Từ: 03/2000 - 07/2007: Vận hành viên Phân xưởng Vận hành 2, Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ. - Từ 07/2007 - 01/2012: Trưởng ca Phân xưởng Vận hành 2, Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Phú Mỹ. - Từ 01/2012 - 01/2013: Tổ	- Từ 01/2013 - 9/2014: Chủ tịch Công đoàn Phân xưởng Vận hành 2, Tổng Công ty Phát điện 3 - Từ 02/2020 - 10/2020: Phó Chủ tịch CĐ cơ quan Tổng Công ty Phát điện 3. - Từ 06/2020 đến nay: Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn

	<p>trưởng Tổ KT-VP PXVH2, Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Phú Mỹ.</p> <p>- Từ 01/2013 - 9/2014: Phó Quản đốc Phân xưởng Vận hành 2, Chủ tịch CĐ PXVH2, Tổng Công ty Phát điện 3.</p> <p>- Từ 10/2014 - 04/2016: Phó Chánh Văn phòng, Văn phòng - TTBV, Tổng Công ty Phát điện 3.</p> <p>- Từ 05/2016 đến nay: Chánh Văn phòng, VP-TTBV, Tổng Công ty Phát điện 3.</p>	<p>Tổng Công ty Phát điện 3 khóa I, nhiệm kỳ 2015 – 2022.</p> <p>- Từ 10/2020 đến nay: Chủ tịch Công đoàn Cơ quan Tổng Công ty Phát điện 3.</p>	
Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: không			
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chánh Văn phòng, Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần			
Hành vi vi phạm pháp luật: không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không			
Số cổ phiếu nắm giữ tại tổ chức phát hành: 4.812.356 CP Trong đó: - Sở hữu: 0 - Đại diện sở hữu: 4.812.356 CP			
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của BTP: không			
Họ và tên	Quan hệ	Số CP nắm giữ	Chiếm tỷ lệ
-	-	-	-
- Các khoản nợ đối với Công ty: không			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Bà Rịa, ngày 19 tháng 5 năm 2021

Xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền


Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)





Lê Văn Danh
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Lê Trung Hiếu

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ kế hoạch 850/KH-NĐBR ngày 06 tháng 7 năm 2020 về kế hoạch hoạt động và kiểm soát năm 2020.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS); kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NĂM 2020

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Cơ cấu BKS gồm có 3 thành viên theo quy định của Luật doanh nghiệp. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ quy định tại điều lệ Công ty, BKS tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2020 như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động, đồng thời kiến nghị Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) trong việc điều hành và quản trị đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.

- Hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC năm 2020 đã được kiểm toán.

- Đã tổ chức 3 (ba) đợt kiểm soát hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch vào các tháng 8/2020; 01/2021 và 04/2021. Trong các phiên họp và hoạt động của BKS, các thành viên đều làm việc tích cực, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức thù lao, chi phí/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương:			166.592.500	
1.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	25.629.620	166.592.500	
2	Thù lao:			104.664.000	
2.1	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	8.722.000	104.664.000	
3	Chi phí:			15.600.000	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (*)	1	800.000	9.600.000	
2.2	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	300.000	7.200.000	

(*) Chi theo thực tế (không quá 800.000 đồng/tháng).

(*) Mức chi khoán là 300.000đ/người/tháng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2020 của Công ty:

1. Tình hình hoạt động:

1.1. Công tác sản xuất điện:

Sản lượng điện sản xuất năm 2020 chỉ đạt 277,18 triệu kWh bằng 31,07% KH và bằng 32,95% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng điện bán cho EVN năm 2020 là 269,97 triệu kWh đạt 31,11% KH và bằng 32,92% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do lượng khí cung cấp thấp và các tổ máy ngừng dự phòng. Kết quả sản xuất trong năm 2020 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Thực hiện năm 2020	So với kế hoạch (%)	Thực hiện năm 2019	So với năm 2019 (%)
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr. Kwh	892	277,18	31,07	841,25	32,95
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr. Kwh	867,41	269,97	31,11	820,15	32,92
3	Doanh thu	Tr. Đồng	1.579.441	821.566	52,02	1.979.057	41,51
4	Chi phí	Tr. Đồng	1.447.241	724.875	50,09	1.755.169	41,30
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	132.200	96.691	73,14	223.887	43,19
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	105.760	80.930	76,52	182.423	44,36
7	Cổ tức dự kiến (%)	%	11	11	100	11	100

1.2. Công tác sửa chữa:

Kế hoạch năm 2020, Công ty không có công trình Sửa chữa lớn, chỉ thực hiện công tác bảo dưỡng các tổ máy GT1, GT2, GT3, lò 3, GT4, lò 4, GT5, lò 5, ST9, ST10, tiêu tu tổ máy GT8, lò 8.

1.3. Công tác đầu tư mua sắm và đấu thầu:

a. Công tác đầu tư mua sắm:

Năm 2020, KH mua sắm, và đầu tư nguồn điện mới: 101,84 tỷ đồng (mua đầu tư nguồn điện mới: 60,56 tỷ đồng; mua sắm tài sản: 41,29 tỷ đồng), thực tế thực hiện như sau:

- Đầu tư nguồn điện mới: hoàn thành xây dựng cột đo gió của dự án NMD gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại tỉnh Đắk Lắk với giá trị 1,4 tỷ đồng.

- Mua sắm tài sản: hoàn thành tăng tài sản trong năm 2020: 5,38 tỷ đồng; một số tài sản đang thực hiện mua sắm sẽ hoàn thành, tăng tài sản trong năm 2021 với giá kế hoạch là 35,7 tỷ đồng.

b. Công tác đấu thầu:

- Trong năm 2020, thực hiện 54 gói thầu với tổng giá trị là 61,66 tỷ đồng (trong đó: 14 gói đấu thầu rộng rãi; 35 gói chào hàng cạnh tranh, 03 gói chỉ định thầu; 03 gói ký HĐ trực tiếp), tiết giảm được 9,49 tỷ đồng so với dự toán gói thầu.

- Về chỉ tiêu số lượng, giá trị gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019, cụ thể:

Tỷ lệ số gói thầu ĐTRR, CHCT lĩnh vực MSHH, PTV, TV có giá <= 5 tỷ đồng qua mạng (=100%)	Tỷ lệ số gói thầu ĐTRR, CHCT lĩnh vực XL có giá <= 10 tỷ đồng qua mạng (=100%)	Tỷ lệ số gói thầu ĐTRR, CHCT qua mạng (>= 60%)	Tỷ lệ giá gói thầu ĐTRR, CHCT qua mạng (>=25%)	Nhận xét
41/41 gói	-	46/48 gói	64,37/66.17 tỷ đồng	Đạt
100%		95.83%	97.27%	

Qua kiểm soát, chọn mẫu kiểm tra pháp lý một số gói thầu, nhìn chung Công ty đã thực hiện đúng thẩm quyền, công khai, cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNGENCO3 về đấu thầu. Bên cạnh đó, BKS kiến nghị một số nội dung sau:

- Đối với việc lập, thẩm định phê duyệt giá gói thầu mua sắm, Công ty tham khảo thêm báo giá của một số Nhà cung cấp để đảm bảo tính khách quan trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt giá gói thầu (tham khảo Điều 11 TT 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016).

- Đối với các gói thầu có thời gian thực hiện hợp đồng ngắn, không phát sinh rủi ro, trượt giá thì khi lập giá dự toán mua sắm không nhân hệ số trượt giá (Theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

1.4. Về mua sắm, quản lý nhiên liệu, vật tư tồn kho:

Tổng giá trị hàng tồn kho Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2020 là 173,27 tỷ đồng, trong đó:

- Dầu DO: 5.376 m³ (4.531.741kg) với giá trị 69,77 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 40,27% hàng tồn kho và tăng 20,77 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019. Lượng dầu DO tồn kho năm 2020 cao hơn so với định mức EVNGENCO 3 phê duyệt theo Nghị quyết số 133/NQ-HĐQT ngày 19/8/2020 là 5.376 m³/4.340 m³ do Công ty đã thực hiện tăng trữ lượng dầu dự phòng trong các tháng cuối năm 2019 để đáp ứng theo kế hoạch của A0 trong các tháng đầu năm 2020.

- Trong năm Công ty đã tiến hành rà soát ban hành danh mục vật tư dự phòng chiến lược và vật tư dự phòng chủ yếu với tổng giá trị 95,15 tỷ đồng theo Tờ trình số 1410/TTr-NĐBR ngày 23/11/2020. Đến thời điểm 31/12/2020 vật tư thiết bị phụ tùng thay thế dài hạn là 58,42 tỷ đồng (số liệu trên BCTC quý 4/2020), chiếm tỷ trọng 39,73% so với giá trị hàng tồn kho.

1.5. Công tác đầu tư tài chính:

a. Đầu tư tài chính dài hạn:

Tình hình đầu tư tài chính dài hạn của Công ty đến 31/12/2020 như sau:

ĐVT: triệu đồng

ST T	Chi tiêu	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ vốn góp (%)	Vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2020	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia	Tỷ lệ LN được chia trên vốn đầu tư (%)	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Hệ số nợ/Vốn CSH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/(3)	(11)	(12)
I	Đầu tư vào công ty liên kết										
1	Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	83.750	25,00	600.189	755.344	323.010	72.162	6.616	7.9	1,39	1,22
II	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	273.501									
1	Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng	108.730	2,00	5.000.000	6.917.036	10.914.225	1.437.816	13.500	12,42	1,85	0,62
2	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	114.771	2,30	4.500.000	5.548.415	8.664.096	765.377	2.070	1,8	1,87	0,79
3	Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ	50.000	8,09	618.140	555.503	313.266	43.053	-	-	2,05	1,49

Trong năm 2020, Công ty nhận cổ tức được chia từ khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh và Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn với giá trị là 22,19 tỷ đồng. Đồng thời trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính với giá trị 6,22 tỷ đồng.

b. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn:

Tiền và các khoản tương đương tiền gửi ngắn hạn kỳ hạn từ 01 đến 03 tháng là 201,5 tỷ đồng với lãi suất từ 3,0 %/năm đến 3,3 %/năm (tỷ lệ lãi suất năm 2019 từ 0,8% đến 4,7% năm); số dư Tiền và các khoản tương đương tiền đến ngày 31/12/2020 tăng so đầu năm là 116,85 tỷ đồng tỷ lệ tăng 138%;

- Các khoản đầu tư ngắn hạn là 374,65 tỷ đồng với lãi suất từ 4,9%/năm đến 7,1%/năm, 31/12/2019 từ 6,8% đến 7,1%), số dư các khoản đầu tư ngắn hạn đến ngày 31/12/2020 giảm so đầu năm là 60 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ giảm 13,8%.

- Đầu tư trái phiếu có thời gian đáo hạn 84 tháng kể từ ngày phát hành là 200 tỷ với mức lãi suất áp dụng cho 04 kỳ đầu tiên là 10,5%, các kỳ tiếp theo sẽ được áp dụng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương cộng thêm 3,6%/năm.

Tất cả các khoản tiền gửi được gửi tại các ngân hàng trong nước. Công ty đã lập kế hoạch sử dụng và cân đối dòng tiền đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD và ĐTXD của Công ty. Tuy nhiên các khoản tương đương tiền gửi ngân hàng không quá 3 tháng

tăng cao hơn năm 2019, BKS kiến nghị Công ty tiếp tục rà soát xây dựng kế hoạch sử dụng dòng tiền để tăng lượng tiền gửi có kỳ hạn dài hơn 3 tháng nhằm tối ưu tỷ lệ lãi suất các khoản tiền gửi.

c. Đầu tư xây dựng:

Trong năm 2020, tiếp tục bám sát các dự án đang triển khai đầu tư một số dự án nguồn điện mới, cụ thể:

- Dự án NMD gió Tiến Thành 3 - Bình Thuận: Chưa được UBND Tỉnh Bình Thuận cấp phép đầu tư do vướng vùng đất chồng lấn dự trữ Titan; UBND tỉnh đã trình Thủ Tướng Chính phủ nhưng vẫn chưa được thông qua.

- Dự án NMD Bà Rịa 2: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã đồng ý chủ trương cho phép đầu tư xây dựng NMD chu trình hỗn hợp sử dụng khí hóa lỏng tại phường Long Hương (kế cận NM hiện tại). Hiện Công ty đã làm Hồ sơ và trình Bộ Công Thương xem xét bổ sung quy hoạch Điện lực Quốc gia.

- Dự án điện gió tại Đắc Lắc: Hiện Công ty đã hoàn tất việc lắp đặt cột đo gió (đang thực hiện thu thập số liệu đo gió trong thời gian 01 (một) năm, kể từ 30/4/2020; đã trình Bộ Công thương xem xét quy hoạch điện lực Quốc gia.

1.6. Công tác nhân sự, tiền lương:

- Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2020 là 266 người giảm 5 người (nghỉ hưu 03 người, chấm dứt HĐLĐ 02 người) so với thời điểm 31/12/2019.

- Nhân sự Ban Tổng Giám đốc có sự thay đổi. Bổ nhiệm mới Tổng Giám đốc kể từ ngày 16/6/2020 và 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách kỹ thuật kể từ ngày 15/4/2020.

- Nhân sự Hội đồng quản trị đến ngày 31/12/2020 là 05 thành viên, không thay đổi so với 31/12/2019 (bầu bổ sung thêm 01 thành viên và miễn nhiệm 1 thành viên).

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2020 của người lao động và người quản lý là 50,51 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT); thực hiện trong năm 2020 là 41,38 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT), thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và Văn bản 725/GENCO3-TC&NS ngày 29/3/2021.

2. Tình hình tài chính:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán Ban Kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam); Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý. Các chỉ tiêu tài chính năm 2020 như sau:

2.1. Bảng cân đối kế toán:

Khoản mục	ĐVT	31/12/2020	31/12/2019
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	819.593,85	1.335.272,46
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	889.965,81	662.192,87
TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng g	1.709.559,67	1.997.465,33
Nợ phải trả	Tr.đồng	486.356,42	770.164,01
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.223.203,24	1.227.301,32
TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng g	1.709.559,67	1.997.465,33

Qua số liệu trên cho thấy, tổng tài sản (cũng như nguồn vốn) của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 giảm so đầu năm 287,63 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 14,41% chủ yếu do: giảm các khoản phải thu tiền điện với Công ty Mua bán điện nguyên nhân là do sản lượng điện phát tháng 11, 12/2020 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2019. Đồng thời giảm nguồn vốn do giảm các khoản phải trả người bán 221,7 tỷ đồng chủ yếu phải trả nhà cung cấp nhiên liệu khí.

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	31/12/2019
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản		47,94	66,84
	Tài sản dài hạn/tổng tài sản		52,06	33,16
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn		28,45	38,56
	Nguồn VCSH/tổng nguồn vốn		71,55	61,44
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán hiện thời		5,47	3,33
	Khả năng thanh toán nhanh		4,70	2,94
4	Hiệu quả sử dụng vốn			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,93	11,37
	Lợi nhuận sau thuế/tổng TS	%	4,73	9,13
	Lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	6,62	14,86
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,00	1,12

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản:** Cơ cấu tài sản năm 2020 thay đổi chỉ tiêu tài sản dài hạn/tổng tài sản là 52,06% do trong năm tăng khoản đầu tư trái phiếu dài hạn 200 tỷ đồng và tăng tài sản dài hạn khác 74,02 tỷ đồng. Chỉ tiêu Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản giảm so với năm 2019 do giảm phải thu tiền điện với Công ty Mua bán điện.

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn:** Nợ phải trả/tổng nguồn vốn giảm từ 38,56% xuống 28,45%, chủ yếu là do: Giảm các khoản phải trả người bán 221,7 tỷ đồng chủ yếu phải trả nhà cung cấp nhiên liệu khí và giảm chi phí phải trả tiền lương 29,73 tỷ đồng.

- **Các chỉ tiêu thanh toán:** các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty cao hơn so với năm 2019, khả năng thanh toán nợ của Công ty là rất khả quan, đảm bảo khả năng trả nợ của Công ty khi đến hạn.

- **Hệ số bảo toàn vốn:** Với hệ bảo toàn vốn ở thời điểm 31/12/2020 là 1 lần, giảm 0,12 lần so với đầu năm do lợi nhuận năm 2020 thấp hơn năm 2019. Tuy nhiên, tình hình sản xuất kinh doanh có lãi, công ty đã bảo toàn và phát triển vốn.

- **Vòng quay hàng tồn kho:** là 4,93 vòng giảm 6,44 vòng so với năm trước (năm 2019 là 11,37 vòng), do giá vốn hàng bán giảm 1.041,56 tỷ đồng so với năm 2019 (GVHB năm 2019 là: 1.698.13 tỷ đồng) do sản lượng điện phát năm 2020 thấp hơn năm 2019.

- **Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/vốn**

chủ sở hữu (ROE) tại thời điểm 31/12/2020 đều giảm so với thời điểm 31/12/2019, do lợi nhuận giảm như phân tích ở trên.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD và tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

1. Hoạt động quản trị Công ty của HĐQT:

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022, và miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT. Cơ cấu hiện tại HĐQT có 05 thành viên phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ, phát hành 26 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 31 Nghị quyết để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã đề ra.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2020, Ban TGD đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành; đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của Công ty; luôn sâu sát, kịp thời trong khâu vận hành, sửa chữa, mua sắm vật tư thiết bị; Triển khai đầu tư các nguồn điện mới.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020:

Thực hiện phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2019 cho các cổ đông, trích lập các quỹ theo phương án lợi nhuận năm 2019; Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 thực hiện theo đúng Nghị quyết 550/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/4/2020.

IV. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

- HĐQT Công ty, Ban TGD đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Ban kiểm soát theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm từ HĐQT, Ban TGD và các phòng ban, phân xưởng trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

VI. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020:

- Báo cáo tài chính năm 2020 bao gồm Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu giữ theo đúng quy định.

- Các BCTC năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

VII. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT và Ban TGD Công ty đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của Tổng Công ty Phát điện 3 và các quy định của Pháp luật.

- Công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 trong điều kiện sản lượng điện được huy động rất thấp, dịch bệnh Covid-19 đã làm suy giảm nhu cầu phụ tải của hệ thống... Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích cho cổ đông.

2. Kiến nghị:

Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm soát kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, BKS kiến nghị Công ty:

- Có giải pháp đảm bảo nguồn nhiên liệu khí phục vụ sản xuất điện các năm tiếp theo;

- Tăng cường công tác lập, thẩm định HSMT và các nội dung khác liên quan đến công tác đấu thầu chặt chẽ hơn để phù hợp quy định của Nhà nước, EVN và EVNGENCO 3; Khắc phục các kiến nghị của BKS tại báo cáo số 1092/BC-NĐBR ngày 31/8/2020.

- Tiếp tục làm việc với cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư Dự án NMD gió Tiến thành 3; Tiếp tục triển khai bổ sung quy hoạch điện Quốc gia Dự án NMD điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ (tỉnh Đắk Lắk) và Dự án NMD khí Bà Rịa II (NMD Bà Rịa mở rộng).

- Vật tư tồn kho: Đối với vật tư thiết bị (VTTB) tồn kho lâu năm: thực hiện phân loại để lập kế hoạch sử dụng trong sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên hàng năm, chỉ lưu kho dự phòng đối với các VTTB chiến lược và thanh xử lý các VTTB không còn nhu cầu sử dụng, ứ đọng, kém mất phẩm chất; Cân đối kế hoạch SXKD hàng năm của Công ty để sử dụng tối đa VTTB tồn kho trong sửa chữa lớn của các tổ máy.

- Tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư; cân đối kiểm tra mặt bằng lãi suất trước khi gửi tiền có kỳ hạn để đem lại hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

- Tăng cường công tác tài chính kế toán, tiếp tục rà soát, thực hiện các kiến nghị của kiểm toán tại biên bản kiểm toán ngày 22/1/2021.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2021

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc:

+ Triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, luật doanh nghiệp và điều lệ, quy chế, quy định của Công ty trong quản trị điều hành.

+ Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, sửa chữa lớn, công tác mua sắm tài sản cố định, vật tư thiết bị, đầu tư xây dựng.

+ Triển khai thực hiện các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sửa chữa và đầu tư.

+ Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

+ Và các công tác khác liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông BTP;
- Chủ tịch HĐQT EVNGENCO 3 (để b/c);
- Ban KTGS EVNGENCO 3 (để b/c);
- Hội đồng Quản trị BTP;
- Ban Tổng Giám đốc BTP;
- Thành viên BKS BTP;
- Lưu: VT, BKS.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Phan Thị Thùy Linh

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 và thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nhiệt điện Bà Rịa (BTP);

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 19/4/2021 của HĐQT Tổng Công ty Phát điện 3 về việc thông qua thủ tục lựa chọn nhà thầu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 – 2022,

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT BTP phê duyệt Công ty kiểm toán năm 2021 trên cơ sở kết quả đấu thầu tập trung theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 19/4/2021 của chủ sở hữu chi phối Tổng Công ty Phát điện 3.

2. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (đính kèm) để Ban kiểm soát ban hành và áp dụng tại BTP.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ năm 2021;
- HĐQT, Ban TGD/BTP;
- Thư ký/BTP;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thị Thùy Linh

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 1/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:**

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị		√	
2. Ban Kiểm Soát		√	
3. Ban Tổng Giám đốc		√	
4. Phòng Hành chính và Lao động		√	
5. Phòng Kế hoạch – Vật tư		√	
6. Phòng Tài chính - Kế toán		√	
7. Phòng Kỹ thuật & An toàn		√	
8. Phòng Triển khai dự án		√	
9. Phân xưởng Vận hành		√	
10. Phân xưởng Hóa nghiệm		√	
11. Phân xưởng sửa chữa Cơ - Nhiệt		√	
12. Phân xưởng Điện- Tự động		√	

CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: Ban Kiểm soát

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI DUYỆT
Chữ ký	Chữ ký
Họ và tên: Đinh Tuấn Anh Chức vụ: Thành viên BKS	Họ và tên: Phan Thị Thùy Linh Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN:

- ĐHĐCĐ;

**EVN TPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 2/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Mục đích

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa quy định về tổ chức hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm, chế độ làm việc và các mối quan hệ trong công tác của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. Việc ban hành Quy chế này để làm căn cứ và cơ sở cho Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa hoạt động.

Mọi hoạt động của Ban kiểm soát đều phải tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Các thuật ngữ được sử dụng trong Quy chế này cũng có nghĩa như định nghĩa như được định nghĩa tại Điều lệ Công ty.

2. Các tài liệu liên quan

- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Quy chế về công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và kiểm soát trong Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP ban hành kèm theo Quyết định số 1909/QĐ-GENCO3 ngày 10 tháng 6 năm 2019.
- Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

3. Nội dung:

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 3/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, phân xưởng chức năng của Công ty, các Công ty con của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa sở hữu 100% vốn điều lệ, nắm quyền chi phối (nếu có).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

CHƯƠNG II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RIA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 4/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát (Điều 169_LDN)

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
 - d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty, (trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác);
 - đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
 - g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và (Điều lệ công ty).
2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và các điều kiện theo quy định của Điều lệ Công ty.

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 5/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp và Điều 38 Điều lệ công ty.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát, việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban

**EVN TPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 6/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác;
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 7/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

Quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp và Điều 39 Điều lệ của Công ty bao gồm:

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty đã được kiểm toán, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

**EVN TPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RIA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 8/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

14. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

15. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.

16. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

17. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

18. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

19. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

20. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 9/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

21. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

22. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

23. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

24. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

**EVN TPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 10/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

CHƯƠNG IV CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm vào ngày thích hợp do Trưởng Ban kiểm soát triệu tập tại địa điểm trên lãnh thổ Việt Nam. Thông báo triệu tập họp được gửi trước 07 ngày bằng văn bản, fax, thư điện tử, điện thoại, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

1. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Biên bản cuộc họp Ban kiểm soát phải có những nội dung sau :

- a. Ngày, tháng, năm họp. Giờ bắt đầu, giờ kết thúc;
- b. Ghi rõ cuộc họp định kỳ hay bất thường, nếu là bất thường phải ghi rõ lý do, người yêu cầu họp;
- c. Thành phần tham gia họp, những người vắng mặt;
- d. Những nội dung được đưa ra trao đổi;
- e. Kết luận.

**EVN TPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 11/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**Chương V****BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH****Điều 16. Trình báo cáo hàng năm**

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

7. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Công ty trả lương đối với chế độ làm việc chuyên trách, trả thù lao đối với chế độ làm việc kiêm nhiệm và các lợi ích khác theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp,

**EVN TPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 12/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai thông tin có liên quan lợi ích cá nhân của mình, bao gồm:

Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.

Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ giữa Ban Kiểm soát với Cổ đông, Hội đồng Quản trị (HDQT) và Ban Tổng Giám đốc (BTGD) Công ty

**EVNTPC BA RIA****CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA**

Mã số: QC-12-01

Ngày sửa đổi:

Lần sửa đổi:

Trang: 13/14

Ngày hiệu lực: .../.../2021

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Với cổ đông: Phải luôn coi trọng lợi ích của Cổ đông, chịu trách nhiệm trước Cổ đông về tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động của Công ty. Có trách nhiệm gửi báo cáo giám sát định kỳ cho Cổ đông và kiểm tra, báo cáo bất thường (nếu có) theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Với HĐQT và BTGD: Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với HĐQT và BTGD, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT và BTGD. Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát phải phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD, theo dõi việc chỉ đạo của HĐQT, BTGD trong việc: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Chấn chỉnh và xử lý tồn tại theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra. Tham khảo ý kiến của HĐQT, BTGD trước khi trình các báo cáo lên ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Hiệu lực thi hành.

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa bao gồm 07 (bảy) chương, 21 (hai mươi một) điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2021.

2. Những nội dung khác về chế độ làm việc của Ban Kiểm soát, nếu chưa được đề cập đến trong Quy chế này, thì được thực hiện theo các quy định có liên quan của Pháp luật, Điều lệ và các văn bản khác của Công ty.

3. Trong quá trình thực hiện mọi ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này được phản ánh bằng văn bản gửi về Ban Kiểm soát để Ban Kiểm soát xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Các Thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm thực hiện; Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trong Công ty có trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

Phụ lục 1
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021

STT	Các quy định hiện hành (Luật doanh nghiệp năm 2014)	Nội dung đề nghị sửa đổi (Theo TT 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020)	Cơ sở pháp luật, giải thích
1	Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa ban hành bao gồm 05 (năm) chương, 12 (mười hai) điều, được ban hành ngày 27/8/2020	Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa ban hành bao gồm 07 (bảy) chương, 21 (hai mươi một) điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày . tháng năm 2021.	Tham chiếu Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát mẫu tại phụ lục IV ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC.

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Bà Rịa, ngày 29 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Biên bản số/BB-NĐBR ngày 29/6/2021 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa diễn ra ngày 29/6/2021 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020 và kế hoạch SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2021 với các nội dung như sau:

1.1. Kết quả SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2020

a. Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	892,00	277,18	31,07
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	1.579.441	821.566	52,02
3	Tổng chi phí	Tr. đồng	1.447.241	724.875	50,09
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	132.200	96.691	73,14
	- SXKD điện	Tr. đồng	101.846	62.998	
	- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	29.766	31.902	
	- SXKD khác	Tr. đồng	587	1.791	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	105.760	80.930	76,56

b. Kết quả đầu tư xây dựng

- Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại thị xã Buôn Hồ tỉnh Đắk Lắk: Công ty thực hiện lập bổ sung quy hoạch, tư vấn và lắp đặt cột đo gió cho Dự án với tổng giá trị là 1,95 tỷ đồng. Hiện tại đang thực hiện thu thập số liệu đo gió trong thời gian 01 (một) năm, kể từ ngày 30/4/2020.

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II đang thực hiện các thủ tục có liên quan để bổ sung Quy hoạch điện VIII.

- Dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 đang phối hợp cùng với địa phương để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc do chồng lấn titan.

1.2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021

a. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh - Tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021
1	Điện sản xuất	Tr. kWh	425
2	Điện thương phẩm	Tr. kWh	413,32
3	Doanh thu	Tr. đồng	887.053
4	Tổng chi phí	Tr. Đồng	785.903
5	Lợi nhuận (sau thuế)	Tr. Đồng	80.920
6	Cổ tức	%	10

b. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021

- *Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại tỉnh Bình Thuận*

Công ty đang chờ UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận đầu tư. Dự kiến chi phí khoảng 59.746,86 triệu đồng, bao gồm: chi phí khảo sát địa hình, địa chất, khí tượng thủy văn; chi phí đền bù giải phóng mặt bằng; chi phí lập báo cáo khả thi, chi phí đánh giá tác động môi trường...

- *Dự án Nhà máy Nhiệt điện khí Bà Rịa II tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*

Công ty đã làm hồ sơ và trình Bộ Công Thương, Viện Năng lượng xem để bổ sung dự án vào Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia. Chi phí dự kiến năm 2021 là 846,72 triệu đồng, là chi phí lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

- *Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ tại tỉnh Đắk Lắk*

Tiếp tục thu thập dữ liệu đo gió và thực hiện các bước tiếp theo khi có số liệu đo gió khả quan, năm 2021 dự kiến sẽ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho dự án, chi phí dự kiến là 1.135,71 triệu đồng.

2. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

3. Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận thực hiện	96.690.950.378
2	Thuế TNDN phải nộp	15.761.169.287
3	Lợi nhuận sau thuế	80.929.781.091
4	Lợi nhuận được phân phối	80.929.781.091
4.1	Trả cổ tức (11%)	66.534.160.000
4.2	Trích quỹ đầu tư phát triển (6,77%)	5.479.528.424
4.3	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	102.398.167
4.4	Trích quỹ khen thưởng & Phúc lợi	8.506.500.000
	Trong đó:	
	- Quỹ Khen thưởng (30%)	2.551.950.000
	- Quỹ Phúc lợi (70%)	5.954.550.000
5	Vốn CSH bình quân trong năm	604.856.000.000

* Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời gian để chi trả cổ tức năm 2020 theo quy định.

5. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý và Người lao động theo Tờ trình số, trong đó:

a. Kết quả thực hiện tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý và Người lao động năm 2020 là 41.384,852 triệu đồng.

b. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý và Người lao động năm 2021 là 46.276,543 triệu đồng.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 717/TTr-NĐBR ngày 08/6/2021)

7. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Đăng ký bổ sung ngành nghề “Cung cấp dịch vụ thí nghiệm vật tư thiết bị điện; Cung cấp dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện với mã ngành là 7120”.

Giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành nghề

kinh doanh trong giấy chứng nhận đăng ký của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

8. Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

9. Lựa chọn Công ty Kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 và thông qua Quy chế hoạt động của BKS.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Công ty kiểm toán trên cơ sở kết quả đấu thầu tập trung của Tổng Công ty Phát điện 3.

10. Miễn nhiệm Ông Đoàn Ngọc Nhân, thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 20217-2022.

11. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022

- Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Ông Trần Lê Trung Hiếu

Điều 2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành Biên bản, Nghị quyết, Quyết định, Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa và các văn bản khác về các nội dung đã được Đại hội thông qua.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa thông qua với tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổ đông/BTP;
- TCKT/BTP (cbtt);
- Đưa lên website BTP;
- Lưu: VT, TCKT (03), TK (2).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phan Thanh Xuân